

### ◇ Lab 1: Kết nối mạng cơ bản

- Cấu hình IP tĩnh cho 2 máy.
- Kiểm tra kết nối mạng giữa 2 máy bằng lệnh ping.

### ◇ Lab 2: Triển khai Domain Controller

- Cài đặt dịch vụ Active Directory Domain Services (AD DS) trên 1 máy.
- Nâng cấp lên Domain Controller (DC).
- Join máy còn lại vào domain.

### ◇ Lab 3: DHCP Server

- Trên máy server:
  - Cài thêm feature **DHCP Server**.
  - Cấu hình phạm vi IP (scope).
- Máy client:
  - Cấu hình nhận IP tự động từ DHCP.
  - Kiểm tra xem IP có nằm trong dải đã cấu hình không (ipconfig /all).

### ◇ Lab 4: Quản lý người dùng và tài nguyên

#### A. Tổ chức người dùng (OU, User, Group)

- Tạo OU, user, group trong Active Directory.
- Cấp quyền phù hợp cho OU hoặc user.

#### B. Phân quyền đăng nhập, thời gian truy cập

- Trong tài khoản user:

- Chính thời gian làm việc.
- Giới hạn máy tính được phép đăng nhập.

## ◇ Lab 5: Quản lý thư mục chia sẻ & Home Folder

### A. Tạo thư mục chia sẻ và ánh xạ

- Tạo thư mục chia sẻ trên server.
- Cấu hình quyền chia sẻ và quyền bảo mật (Share + Security).
- Cho phép truy cập theo người dùng được chọn.
- Ánh xạ thư mục dùng lệnh: \\ip-server\fileDcShared\%username%

### B. Tạo Home Folder

- Thiết lập Home Folder trong AD.
- Đảm bảo user đăng nhập nhận đúng thư mục cá nhân.

## ◇ Lab 6: Quản lý phân vùng và dung lượng

### A. Tạo ổ đĩa mới bằng diskpart

```
diskpart
list disk
select disk 0
list partition
shrink desired=10000
create partition primary
assign letter=E
```

format fs=ntfs quick

## B. Thiết lập Quota ổ đĩa (NTFS Quota)

- Vào Properties của ổ đĩa → Tab **Quota**.
- Bật hạn mức và chọn giới hạn dung lượng theo user.

### ◇ Lab 7: File Server Resource Manager (FSRM)

- Tạo **Quota folder** để giới hạn dung lượng folder.
- Tạo **File Screen** để giới hạn loại file (VD: không cho lưu .mp3, .exe).
- Tạo **báo cáo sử dụng** tài nguyên.

### ◇ Lab 8: GPO – Chính sách bảo mật & mật khẩu

#### A. Cấu hình Account Lockout

Computer Configuration → Policies → Windows Settings → Security Settings → Account Policies → Account Lockout Policy

- Account lockout threshold: số lần sai trước khi khóa.
- Account lockout duration: thời gian khóa tài khoản.
- Reset account lockout counter after: thời gian reset bộ đếm.

#### B. Chính sách mật khẩu

- Cấu hình các mục trong Password Policy:
  - Độ dài tối thiểu.

- Độ phức tạp.
- Thời gian sử dụng mật khẩu.

## **C. Cập nhật và kiểm tra GPO**

- Chạy:

cmd

CopyEdit

gpupdate /force

gpresult /r

## ◇ Lab 9: Deploy phần mềm qua GPO

- Chọn file ứng dụng muốn deploy và share
- Chuyển file .exe sang .msi.
- Tạo Group Policy mới để cài phần mềm:
- User Configuration → Policies → Software Settings → Software Installation
- Chọn .msi để deploy phần mềm cho các máy trong domain.

## ◇ Lab 10: Deploy thiết bị qua GPO

### *Bước 1: Cài đặt máy in trên máy chủ*

- Vào Devices and Printers.
- Thêm máy in (qua cổng USB, IP, hoặc mạng).
- Cài driver nếu được yêu cầu.

### *Bước 2: Chia sẻ máy in*

- Chuột phải máy in → Printer Properties.
- Tab **Sharing** → tick vào "**Share this printer**".
- Ghi nhớ tên share của máy in (VD: HP-LaserJet).

### *Bước 3: Cài đặt dịch vụ Print and Document Services*

- Mở **Server Manager** → Add Roles and Features.
- Chọn **Print and Document Services** → cài đặt.

#### ***Bước 4: Deploy máy in bằng Group Policy***

1. Mở **Group Policy Management**.
2. Tạo GPO mới (VD: DeployPrinterPolicy) hoặc sửa GPO hiện tại.
3. Edit GPO:

User Configuration → Preferences → Control Panel Settings → Printers

4. Click chuột phải vào "Printers" → New → Shared Printer.

Trong phần Shared Path, điền đường dẫn UNC của máy in, ví dụ: \\ServerName\HP-LaserJet

5. Chọn "Update" hoặc "Create", click OK.

#### ***Bước 5: Link GPO với OU có chứa các user hoặc máy client***

- Chuột phải vào OU → Link an Existing GPO → chọn DeployPrinterPolicy.
- gpupdate /force

#### **♦ Lab 11: Các thao tác cấm / hạn chế qua GPO**

- Cấm truy cập local
  - Defa DC policy -> window setting -> security setting -> acc policy -> user right -> deny log
- Cấm sử dụng Window X
  - file explorer , hotkey X
- Cấm người dùng thấy hoặc duyệt các máy khác trong cùng mạng LAN.

- File explorer , No entire network....
- Cấm Run
  - start menu and task bar, Remove Run menu....
- Tắt Autoplay
  - Autoplay policy, Turn off
- Cấm Control panel
  - Control panel, Prohibit.....
- Cấm Regedit
  - System, Prevent access to registry .....
- Cấm USB
  - System, removable .....
- Cấm task Manager
  - All Setting, Rm task manager
- Cấm / ẩn ổ C
  - File Explorer, Prevent access to drives form my comp...
  - File Explorer, hide these
- Cấm ghi data từ máy tính sang đĩa DVD/CD
  - File Explorer, rm CD burning feature
- Cấm thay đổi pass
  - System, CTRL ALT DEL .....

## ◇ Lab 12: Text message khi Logon

- Security setting -> Security options ->
  - Interactive logon : Message text for users attempting to logon
  - Interactive logon : Message title for users attempting to logon